

Số: 228 /QĐ-CĐXD1

Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp
Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ Quyết định số 128/1999/QĐ-TTg ngày 28/05/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng số 1;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-CĐXD1 ngày 02/7/2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1;

Căn cứ Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình, tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Biên bản ngày 26/03/2019 của Hội đồng thẩm định Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 về việc thẩm định Chương trình đào tạo Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) trình độ Trung cấp;

Xét đề nghị của trưởng phòng NCKH&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:


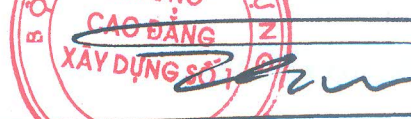
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chương trình đào tạo Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) trình độ Trung cấp.

Điều 2. Chương trình đào tạo Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) trình độ Trung cấp của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1 được áp dụng ngay sau khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho trường.

Điều 3. Phòng NCKH&HTQT, phòng Đào tạo và Công tác HSSV, Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, khoa, tổ chuyên môn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TCHC, NCKH.


HIỆU TRƯỞNG

TS Nguyễn Ngọc Bích

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên nghề: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (ỨNG DỤNG PHẦN MỀM)

Mã ngành: 5480202

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS trở lên.

Thời gian đào tạo: 1 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình trung cấp ngành Công nghệ thông tin nhằm trang bị cho học sinh có đủ kiến thức lý thuyết cơ bản và kiến thức thực tế cần thiết về lĩnh vực công nghệ thông tin. Từ đó, học sinh có khả năng sửa chữa, lắp đặt bảo trì và thay thế các thành phần của hệ thống máy tính; phân tích chuẩn đoán lỗi phần cứng; thiết kế, bảo trì và lắp đặt hệ thống máy tính và mạng máy tính, quản trị được mạng Lan nội bộ trong doanh nghiệp; sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng và các phần mềm thiết kế logo quảng cáo; thiết kế được website đơn giản.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Mô tả được hệ thống phần cứng máy tính;
- Trình bày được cách bước chuẩn bị và lựa chọn linh kiện máy tính để lắp ráp hoàn chỉnh máy tính PC, Laptop, phân tích chuẩn đoán lỗi phần cứng;
- Kể tên được các thiết bị đầu nối mạng Lan, phân biệt được các loại cáp mạng, trình bày được cách thiết lập và quản trị mạng Lan;
- Trình bày được các kiến thức về soạn thảo văn bản, định dạng bảng tính, tạo tệp trình chiếu trên phần mềm Office;
- Trình bày được các kiến thức cơ bản, quy trình và các công cụ xử lý trong Photoshop;
- Trình bày được các kiến thức cơ bản, các công cụ hiệu chỉnh, tô màu và tạo hiệu ứng trong Corel Draw;
- Trình bày được các bước xây dựng một Website, cách kết nối hệ quản trị Cơ sở dữ liệu;
- Mô tả được nguyên lý cũng như cách thiết kế một Cơ sở dữ liệu;

1.2.2. Kỹ năng

- Sử dụng thành thạo hệ điều hành Windows, trình duyệt Web, Microsoft Office;
- Sử dụng thành thạo công cụ đồ họa như Photoshop, Corel Draw... để xử lý ảnh, cắt chữ vi tính, thiết kế biển quảng cáo, ảnh động;
- Lựa chọn được cấu hình máy tính và có khả năng lắp ráp, cài đặt hệ điều hành, các phần mềm ứng dụng;
- Vận hành được máy tính, kiểm tra, bảo trì và kiểm soát lỗi xảy ra trong quá trình sử dụng, sao lưu phục hồi dữ liệu và cài đặt các phần mềm diệt virus cho máy tính;
- Thiết kế và quản trị được hệ thống mạng LAN cho một cơ quan, doanh nghiệp;
- Bảo mật được thông tin mạng, xử lý và đảm bảo hệ thống hoạt động an toàn;

- Thiết kế được website bán hàng đơn giản;
- Tìm kiếm thông tin thành thạo trên Internet phục vụ cho chuyên môn và quản lý doanh nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, học sinh có thể làm các vị trí công việc:

- Nhân viên sửa chữa, cài đặt máy tính.
- Nhân viên kỹ thuật tại văn phòng, phòng máy của các cơ quan, trường học.
- Kỹ thuật viên thiết kế đồ họa.
- Nhân viên kỹ thuật tham gia vào nhóm xây dựng Website thương mại.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học	Đối với học sinh tốt nghiệp THPT	Đối với học sinh tốt nghiệp THCS
- Số lượng môn học:	17	22
- Số tín chỉ:	40	53
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học:	960	1245
+ Khối lượng các môn học chung	255	330
+ Khối lượng các môn học chuyên môn	705	915
+ Khối lượng lý thuyết	287	401
+ Thực hành, thực tập, thí nghiệm, kiểm tra	673	844

3. Nội dung chương trình

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Th/ KT
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - an ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học chuyên môn	28	705	193	482	30
II.1	Các môn học cơ sở	8	165	73	84	8
MH 07	Cấu trúc máy tính và cài đặt lắp ráp	2	45	15	28	2
MH 08	Lập trình căn bản	2	45	15	28	2
MH 09	Cơ sở dữ liệu	2	30	28	0	2
MH 10	Mạng máy tính	2	45	15	28	2

Mã Môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Th/ KT
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn	13	300	90	195	15
MH 11	Tin học văn phòng nâng cao	3	75	15	56	4
MH 12	Photoshop	3	60	30	27	3
MH 13	Corel Draw	2	45	15	28	2
MH 14	Quản trị mạng	2	45	15	28	2
MH 15	Thiết kế Web	3	75	15	56	4
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	2	45	15	28	2
MH16.1	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Access	2	45	15	28	2
MH16.2	Thiết kế hoạt hình với Flash	2	45	15	28	2
II.4	Thực tập tốt nghiệp	5	195	15	175	5
MĐ 17	Thực tập tốt nghiệp	5	195	15	175	5
Tổng cộng		40	960	287	630	43

Đối với đối tượng tuyển sinh tốt nghiệp trung học cơ sở phải học bổ sung 10 tín chỉ (05 môn học) trong các môn học cơ sở (II.1)

Mã Môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH, TT, TN, TL	Th/ KT
II.1	Các môn học cơ sở (đối tượng tuyển sinh tốt nghiệp THCS phải học bổ sung)	10	210	88	112	10
MH 18	Word cơ bản	2	45	15	28	2
MH 19	Exel cơ bản	2	45	15	28	2
MH 20	PowerPoint cơ bản	2	45	15	28	2
MH 21	Thiết kế đồ họa cơ bản	2	45	15	28	2
MH 22	Thiết kế Web cơ bản	2	30	28	0	2
Tổng cộng		10	210	88	112	10

Chú ý: Đối với đối tượng tuyển sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, môn Giáo dục quốc phòng - An ninh thực hiện theo Phụ lục 1 Thông tư số 08/2015/TT-BLĐTĐBXH ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

4. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Một tín chỉ được quy định bằng 15 giờ học lý thuyết, 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận, 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp.

- Các phương thức đánh giá, thời gian kiểm tra, thi thực hiện theo quy định hiện hành của trường.

- Chương trình môn học thực hiện theo phụ lục 2 của Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian thiết kế thực hiện chương trình: 01 năm.

- Điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo Điều 25 Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quy chế đào tạo của Trường Cao đẳng Xây dựng số 1.



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Ngọc Bích